



Ký bởi ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG
Giờ ký: 01/12/2020 10:03:32

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2853 /QĐ-UBND

Bach Thông, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận xã Dương Phong đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện Bạch Thông ngày 26 tháng 11 năm 2020;

Xét đề nghị của phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 141/TTr-TP ngày 30 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận xã Dương Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (Là xã loại II, có tổng điểm số của các tiêu chí tiếp cận pháp luật là 91,65 điểm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Chủ tịch UBND xã Dương Phong, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/hiện);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp (02);
- Các phòng: Nội vụ, TC-KH, VH-TT, NN&PTNT, VP HĐND-UBND huyện;
- Các đơn vị: Công an, MTTQ huyện, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận;
- UBND xã Dương Phong;
- Lưu: VT, THNC.



CHỦ TỊCH

Đình Quang Hưng



Số: 90 /QĐ-UBND

Bạch Thông, ngày 11 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số: 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số: 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu
tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về
xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ hồ sơ đánh giá và biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp
luật huyện Bạch Thông ngày 05 tháng 01 năm 2021;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số: 05/TTr-TP ngày 11
tháng 01 năm 2021 về việc đề nghị công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận
pháp luật năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 11 xã, thị trấn thuộc huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020, cụ thể như sau:

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

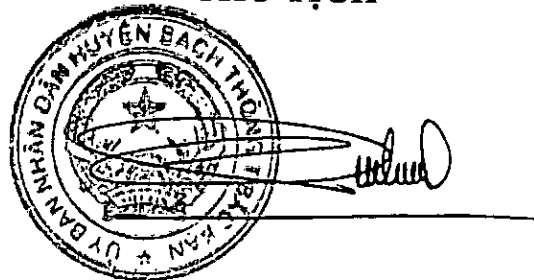
Giới bản điện tử:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các phòng: Tư pháp, Nội vụ, Văn hóa -TT, Tài chính KH, Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Các đơn vị: Công an huyện, Ban Dân vận HU;

Giới bản giấy:

- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT, THNC.

CHỦ TỊCH



Đình Quang Hưng





DANH SÁCH 11 XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Kèm theo Quyết định số: 90 /QĐ-UBND ngày 11 /01/2021 của UBND huyện)

Stt	Tên xã, thị trấn	Điểm chuẩn	Điểm của từng tiêu chí					Tổng điểm Hội đồng huyện chấm	Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Điểm chuẩn	100	15	30	25	10	20		
I	Loại II								
1	Thị trấn Phú Thông		14	29	22	10	19	94,50	
2	Xã Tân Tú		13,5	29	20	10	20	92,50	
3	Xã Vũ Muộn		15	26	21,5	10	19	91,50	
4	Xã Quang Thuận		8,75	29,5	21	10	20	89,25	
5	Xã Quân Hà		14,5	27,25	18,5	8,2	20	88,45	
6	Xã Đôn Phong		15	29,5	19,5	6,8	17,2	88,00	
7	Xã Lục Bình		11,25	28,08	22,6	6,25	18	86,18	
8	Xã Nguyên Phúc		12,5	29,5	18,5	9	16	84,50	
9	Xã Mỹ Thanh		5,25	27,75	21	8,5	20	82,50	
II	Loại III								
10	Xã Vy Hương		15	29,35	22	6	20	92,35	
11	Xã Cẩm Giàng		7,75	27	20	9	19	81,25	
	Toàn huyện		12,04	28,4	20,6	8,52	18,9	88,20	

Số: *99* /QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày *22* tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng Đánh giá tiếp cận pháp luật thành phố ngày 20 tháng 01 năm 2021 và hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các xã, phường;

Theo đề nghị của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số *23* /TTr-PTP ngày *22* tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 08/08 xã, phường (có danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng phòng Tư pháp thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Sau*

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Thành viên HĐĐG TCPL TP;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- UBND các xã, phường.

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, PTP. *Sau*

CHỦ TỊCH



Dương Hữu Bường

DANH SÁCH
CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: **99** /QĐ-UBND ngày **26** tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn)

S T T	Tên xã, phường	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	LOẠI II							
1	Phường Đức Xuân	88	15	30	21	10	12	100%
2	Phường Sông Cầu	90	15	30	21	8	16	100%
3	Xã Nông Thượng	85	12	30	21	10	12	100%
4	Xã Dương Quang	91	15	30	21	9	16	100%
5	Phường Huyền Tung	84	15	28	18	9	14	100%
6	Phường Xuất Hoá	86	15	30	21	10	10	97,6%
II	LOẠI III							
7	Phường Nguyễn Thị Minh Khai	87	15	30	21	10	11	100%
8	Phường Phùng Chí Kiên	83	12	30	21	10	10	100%

Số: /QĐ-UBND

Chợ Mới, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện ngày 19 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 14 xã, thị trấn trên đại bàn huyện Chợ Mới đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 như sau:

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, các thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);

Gửi bản giấy:

- Phòng Tư pháp huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Nguyễn Việt

DANH SÁCH
Xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2021
của UBND huyện Chợ Mới)

Số TT	Đơn vị	Ghi chú
1	Thị Trấn Đồng Tâm	Xã Loại II
2	Xã Thanh Thịnh	Xã Loại II
3	Xã Mai Lạp	Xã Loại II
4	Xã Thanh Vận	Xã Loại II
5	Xã Như Cố	Xã Loại II
6	Xã Quảng Chu	Xã Loại II
7	Xã Thanh Mai	Xã Loại II
8	Xã Nông Hạ	Xã Loại II
9	Xã Bình Văn	Xã loại II
10	Xã Tân Sơn	Xã loại II
11	Xã Yên Cư	Xã loại II
12	Xã Yên Hân	Xã loại II
13	Xã Hòa Mục	Xã Loại II
14	Xã Cao Kỳ	Xã Loại II

Ấn định danh sách: 14 đơn vị.

Số: /QĐ-UBND

Chợ Đồn, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện Chợ Đồn ngày 15 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện Chợ Đồn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 19 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

(Có danh sách kèm theo);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan liên quan của huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Tư pháp (b/cáo);
- TT Huyện ủy (b/cáo)
- TT HĐND huyện (b/cáo);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên HDCTCPL huyện;

Gửi bản giấy:

- Các đơn vị chưa có TDOffice;
- Lưu: VT, PTP,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Huy Chung

DANH SÁCH
Xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của UBND huyện Chợ Đồn)

Số TT	Tên đơn vị (xã, thị trấn)	Tổng điểm	Điểm của từng loại tiêu chí					Kết quả đánh giá hài lòng %
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Xã loại I							
1	Đồng Thắng	95	10,75	29,5	24,5	10	20	100%
II	Xã loại II							
1	Đồng Lạc	94	15	29,5	21	9	19	100%
2	Quảng Bạch	85	13	25	18	9	20	85,7%
3	Tân Lập	95	15	29,75	20	10	20	100%
4	Ngọc Phái	89	11,75	30	17,75	9,5	20	100%
5	TT Bằng Lũng	92	10,25	29,5	23,5	9	20	100%
6	Lương Bằng	94	11,75	29,75	22,5	10	20	100%
7	Bằng Lãng	91	14	28,75	19	9,5	20	100%
8	Nghĩa Tá	88	11,25	28,75	18,75	9	20	100%
9	Yên Mỹ	91	14,5	29,75	18,5	8	20	100%
10	Đại Sáo	87	13	25	20,5	8,5	20	96%
11	Yên Phong	87	11,75	29,5	15,25	10	20	100%
12	Bằng Phúc	87	13	30	14,75	9	20	100%
13	Phương Viên	92	11,25	29,25	21	10	20	100%
14	Bản Thi	94	11,75	29,5	24	9	20	100%
15	Yên Thịnh	92	15	30	18,25	9	20	100%
16	Nam Cường	92	14	27,5	22	8	20	83%
17	Yên Thượng	96	15	30	20,5	10	20	100%
18	Xuân Lạc	90	10,5	28,7	22	9	20	93%

Số: 66 /QĐ - UBND

Ngân Sơn, ngày 21 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ - TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT - BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 10 xã, thị trấn thuộc huyện Ngân Sơn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao Trung tâm văn hóa TT & TT công bố danh sách các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên Cổng thông tin điện tử huyện Ngân Sơn theo quy định tại khoản 2, Điều 8 Quyết định số 619/QĐ - TTg, ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Gửi bản điện tử
- Sở Tư pháp (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Văn Phòng HĐND-UBND huyện;
- Trung tâm VH TT & TT;
- Phòng Tư pháp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

[Signature]
Chu Thị Huyền

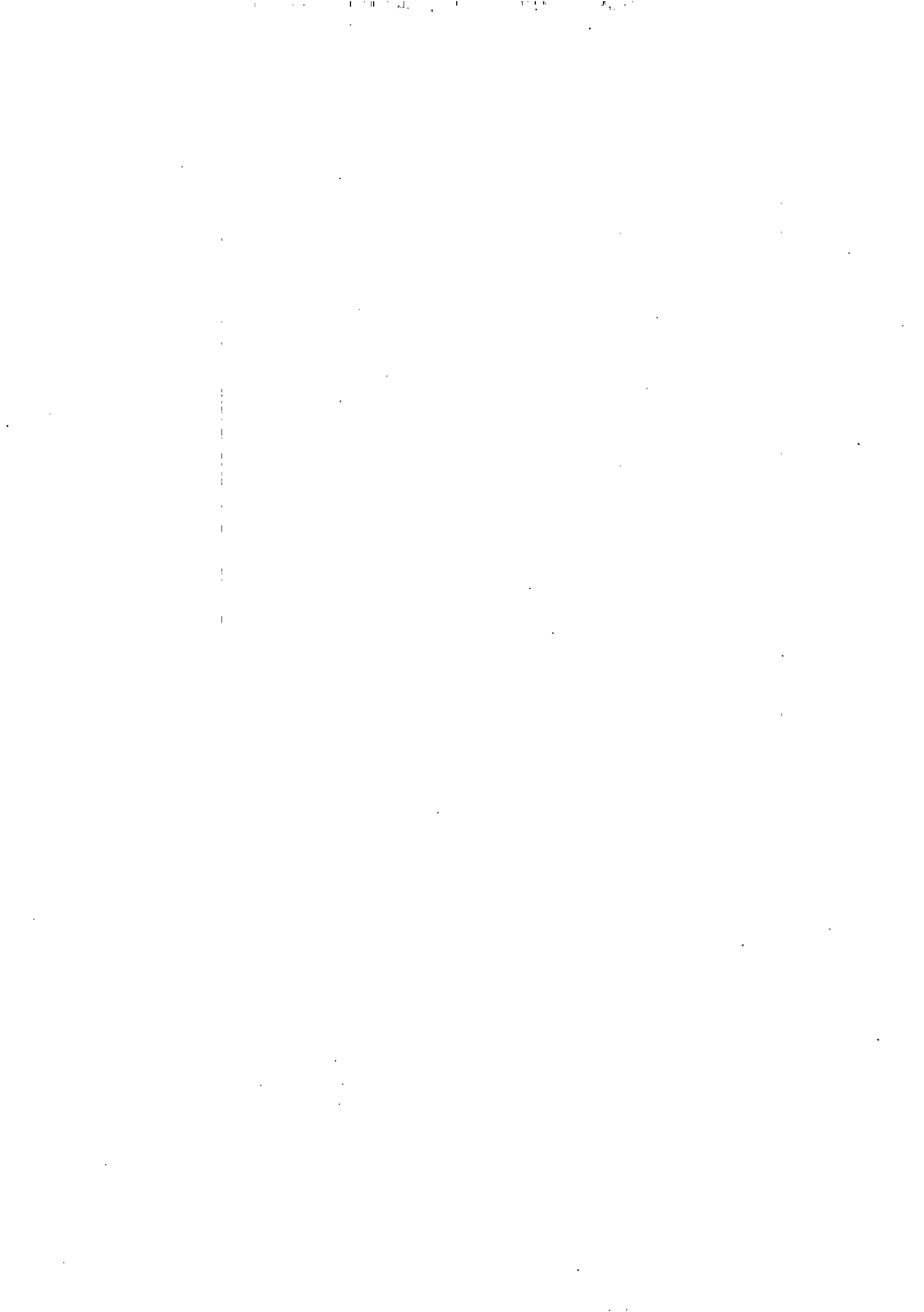


DANH SÁCH

Xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021
của UBND huyện Ngân Sơn)

Số TT	Đơn vị	Ghi chú
1	Thị trấn Nà Phặc	Xã Loại I
2	Xã Thượng Quan	Xã Loại I
3	Xã Cốc Đán	Xã Loại II
4	Xã Thượng Ân	Xã Loại II
5	Xã Bằng Vân	Xã Loại II
6	Xã Vân Tùng	Xã Loại II
7	Xã Thuận Mang	Xã Loại II
8	Xã Hiệp Lực	Xã Loại II
9	Xã Trung Hòa	Xã loại II
10	Xã Đức Vân	Xã loại III



Số: /QĐ-UBND

Ba Bè, ngày 14 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá và Biên bản số 01/BB-HĐTCPL ngày 12 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện;

Theo đề nghị của phòng Tư pháp huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 15 xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

(Gửi bản điện tử):

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp (B/c);
- CT, PCT UBND huyện (B/c);
- T.viên HĐ đánh giá tiếp cận PL huyện (T.đôi);
- Phòng Tư pháp;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lưu Quốc Trung

DANH SÁCH
CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng 01 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Bè)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1.	Hoàng Trĩ	95	14,75	27,75	22	10	20	100%
2.	Chu Hương	91,75	10	26,75	21	9	20	95,4%
3.	Hà Hiệu	89	15	27,69	16,75	7	20	100%
4.	TT. Chợ Rã	89,75	11,75	28	21	9	20	100%
5.	Quảng Khê	89	13	28,5	17,5	10	20	100%
6.	Cao Thượng	86,50	13	29,75	16,75	7	20	100%
7.	Phúc Lộc	92,25	14	27,25	21	10	20	100%
8.	Khang Ninh	89	13	27,62	19	9	20	97,89%
9.	Yên Dương	90,69	14	27	20	9,69	20	92%
10	Bành Trạch	92,5	13	29	21,5	9	20	100%
11	Đồng Phúc	89,9	14	28	16	7,9	20	100%
12	Địa Linh	94,5	14	28,5	22	10	20	100%
13	Thượng Giáo	89	14	28	19	7,7	20	100%
14	Nam Mẫu	89,5	14	28	18,5	9	20	100%
15	Mỹ Phương	92,5	12,75	27	23	9	20	97,75%

Số: 115/QĐ-UBND

Na Rì, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện ngày 19 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Phòng Tư pháp huyện Na Rì tại Tờ trình số 17/TTr-PTP ngày 22 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 17/17 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Na Rì đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND 17 xã, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn | (b/c);
- TT HU, HĐND huyện; |
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên HĐĐGTCPL huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Nông Văn Nguyên

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 22/01/2021
của Chủ tịch UBND huyện Na Rì)

S T T	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm các tiêu chí	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Xã, thị trấn loại II							
1	Yến Lạc	92	12,75	28,99	23	8,8	18	100%
2	Trần Phú	91	15	29,5	18,5	9,5	18	100%
3	Văn Lang	89	11,75	29,75	21,5	7,75	18	100%
4	Sơn Thành	84	11,75	26,5	17,5	10	18	100%
5	Văn Minh	92	14,75	29	21	9,3	18	100%
6	Côn Minh	84	15	25	19,5	6,75	18	100%
7	Văn Vũ	93	12,75	29,75	22,5	9,67	18	100%
8	Liên Thủy	91	14	29,25	19,75	10	18	100%
9	Kim Hỷ	92	15	29	21	8,5	18	100%
10	Cư Lễ	90	15	29	21	7,25	18	100%
11	Dương Sơn	86	12,75	29,25	18,25	7,75	18	100%
12	Đồng Xá	90	12,5	29,5	19,75	10	18	100%
13	Xuân Dương	92	15	29,5	22,5	6,45	18	100%
14	Lương Thượng	90	14	29,5	20	9,5	17	100%
15	Cường Lợi	89	12,75	29,25	21	7,75	18	100%
16	Kim Lư	96	15	29,75	24,5	9	18	100%
17	Quang Phong	93	15	29,45	22,5	7,86	18	100%

Ghi chú: Tổng điểm các tiêu chí đã làm tròn.

Số: /QĐ-UBND

Pác Nặm, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 26 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện Pác Nặm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 10 xã thuộc huyện Pác Nặm đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm đăng tải danh sách các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 lên Cổng Thông tin điện tử của huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp, thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như điều 4 (T/h);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (b/cáo);
- TT HU, HĐND huyện (b/cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên Hội đồng ĐGTCPL huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VT, P.Tư pháp.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Điệp

**DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
Năm 2020**

STT	Tên xã	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I	Loại I (01 xã)								
1	Nghiên Loan	96	15	29,25	22	10	20	100	không
II	Loại II (09 xã)								
1	Xuân La	96	14	28	25	10	20	100	không
2	Cao Tân	95	14	29	21,5	10	20	100	không
3	Công Bằng	97	15,5	28,5	22	10	20	100	không
4	Nhận Môn	89	11,75	28,25	21,25	8,25	20	96,4	không
5	Cổ Linh	93	14	28,5	23	8,75	20	98	không
6	Bộc Bố	91	27,45	27,45	17,5	8,9	20	100	không
7	Giáo Hiệu	94,5	14,5	29,5	21,5	9	20	100	không
8	An Thắng	91	15	29,5	16,75	10	20	100	không
9	Bằng Thành	87	11	28,75	20	4,75	20	98,5%	Không